

Số: **101** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày **15** tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 82/QĐ-BKH-CN ngày 16/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 3807/QĐ-BKH-CN ngày 18/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ “về việc phê duyệt danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh trọng tâm cần tăng cường đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 510/QĐ-BKH-CN ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành “Hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp”;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*gọi tắt là Đề án*) với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng đo lường của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên như: Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất, kinh doanh điện; khai thác, chế biến, cung cấp xăng, dầu, khí; chế biến nông, lâm, thủy sản; sản xuất, chế biến, bảo quản lương thực, thực phẩm, đồ uống; sản xuất hoá chất, phân bón,...; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình đảm bảo đo lường tại

doanh nghiệp, tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực trong xã hội để đóng góp phát triển hoạt động đo lường của địa phương.

d) Áp dụng hiệu quả Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

đ) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2025

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường trong cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp.

- Đầu tư, phát triển ít nhất 05 chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp.

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường trong doanh nghiệp thông qua hoạt động hỗ trợ đào tạo, tư vấn xây dựng chương trình cho ít nhất 20 doanh nghiệp tham gia.

- Triển khai áp dụng hiệu quả “Tiêu chí và phương pháp đánh giá kết quả thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường của doanh nghiệp” để lựa chọn ít nhất 01 doanh nghiệp đạt mức tiêu biểu xuất sắc của tỉnh; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động cho ít nhất 01 tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025.

b) Giai đoạn 2025 - 2030

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường trong cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp.

- Đầu tư, phát triển thêm ít nhất 05 chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp.

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường trong doanh nghiệp thông qua hoạt động hỗ trợ đào tạo, tư vấn xây dựng chương trình cho ít nhất 30 doanh nghiệp tham gia Chương trình đảm bảo đo lường.

- Triển khai áp dụng hiệu quả “Tiêu chí và phương pháp đánh giá kết quả thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường của doanh nghiệp” để lựa chọn ít nhất 01 doanh nghiệp đạt mức tiêu biểu xuất sắc của tỉnh. Tiếp tục duy trì năng lực, hoạt động và mở rộng phạm vi được chỉ định cho tổ chức, doanh

ngành cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trong giai đoạn trước. Thực hiện chuẩn hoá năng lực, hoạt động cho ít nhất 02 tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới, tạo thuận lợi cho hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp

a) Định kỳ rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách và danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

b) Thực hiện các biện pháp hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp tham gia chương trình đảm bảo đo lường; triển khai áp dụng Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá kết quả thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường của doanh nghiệp, nhằm nâng cao chất lượng, sản phẩm hàng hoá; hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường nhằm chuẩn hoá năng lực hoạt động để phục vụ tốt yêu cầu quản lý nhà nước về đo lường và hỗ trợ doanh nghiệp.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động đo lường; xây dựng cơ chế khuyến khích hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực đo lường.

2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường trên địa bàn tỉnh

a) Đầu tư, xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; duy trì hệ thống chuẩn đo lường, đảm bảo độ chính xác và tính liên kết với chuẩn đo lường quốc gia.

b) Phát triển mạng lưới các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; huy động các nguồn lực tăng cường đầu tư để các tổ chức này có đủ năng lực kiểm định, hiệu chuẩn các loại phương tiện đo trên nhiều lĩnh vực, phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp.

c) Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho người làm công tác đo lường của các sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường

a) Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về đo lường cho các cơ quan và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra nhà nước về đo lường.

c) Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.

4. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm, hàng hóa

a) Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động hỗ trợ đào tạo, tư vấn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường.

b) Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo trên địa bàn tỉnh đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến trong quá trình sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết về hoạt động đo lường

a) Tranh thủ sự hỗ trợ của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và các cơ quan có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, hội thảo về Chương trình đảm bảo đo lường, Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường và các nội dung khác liên quan đến hoạt động đo lường nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

b) Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm với các địa phương trong nước có hoạt động đo lường phát triển mạnh, đạt hiệu quả cao.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về đo lường và các nội dung liên quan trên các phương tiện truyền thông và các hình thức tuyên truyền phù hợp.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường; triển khai các hoạt động Ngày đo lường Việt Nam; tổ chức thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động đo lường.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIẠN THỰC HIỆN

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh.

- Các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và các phòng thí nghiệm được công nhận cho các lĩnh vực đo lường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan quản lý nhà nước về đo lường và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Thời gian thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến năm 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch gồm: Ngân sách nhà nước, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc sử dụng kinh phí ngân sách thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ: Là cơ quan đầu mối, chủ trì triển khai Kế hoạch:

a) Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các sở, ngành chức năng có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố thông tin tuyên truyền về Kế hoạch này.

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn, học tập kinh nghiệm nhằm nâng cao nghiệp vụ về đo lường.

c) Phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật; nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách và danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả hàng năm về tình hình thực hiện Kế hoạch cho UBND tỉnh và Bộ khoa học và Công nghệ.

2. Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hằng năm, trên cơ sở Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ, tham mưu cấp có thẩm quyền về kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

3. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, triển khai các nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch trong phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền và theo quy định pháp luật.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc đảm bảo đo lường chính xác thuộc phạm vi quản lý nhà nước. Đồng thời, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về đo lường của doanh nghiệp khi tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu.

- Huy động, bố trí nguồn kinh phí phù hợp để triển khai thực hiện theo thẩm quyền.

4. Các doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường: Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành để được hỗ trợ, thực hiện theo đúng quy định; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến các doanh nghiệp liên quan để tham gia thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để được hỗ trợ, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- VPUB: PCVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc626}.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền